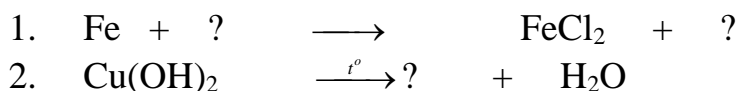




## PHẦN II: TỰ LUẬN

**Câu IV:** Hoàn thành các PTHH sau:



**Câu V:** Bằng phương pháp hoá học hãy nhận biết các dung dịch sau:  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ;  $\text{HCl}$ ;  $\text{NaOH}$ . Viết PTHH xảy ra ?

**Câu VI** Có nên dùng xô , chậu , nồi nhôm để đựng vôi , nước vôi tôi hoặc vữa xây dựng không ? Hãy giải thích.

**Câu VII:** Cho 1,12g bột sắt tác dụng vừa đủ với dung dịch  $\text{HCl}$  0,1M.

a, Viết phương trình phản ứng xảy ra.

b, Tính thể tích khí thu được ở đktc và tính thể tích dung dịch  $\text{HCl}$  đã dùng.

c, Cho dung dịch  $\text{NaOH}$  dư vào dung dịch thu được sau phản ứng. Lọc lấy kết tủa. Đem nung kết tủa không có không khí thu được m gam chất rắn. Tính m.

## ĐỀ 2

### PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

*Khoanh tròn một trong các chữ cái A, B, C, D đứng trước câu trả lời đúng.*

**Câu 1.** Cặp chất nào sau đây tác dụng với nhau tạo thành sản phẩm khí?

- A:  $\text{BaO}$  và  $\text{H}_2\text{SO}_4$                       B:  $\text{Ba(OH)}_2$  và  $\text{H}_2\text{SO}_4$   
C:  $\text{BaCO}_3$  và  $\text{H}_2\text{SO}_4$                       D:  $\text{BaCl}_2$  và  $\text{H}_2\text{SO}_4$

**Câu 2.** Cặp chất nào sau đây tác dụng với nhau tạo thành sản muối kết tủa ?

- A:  $\text{Na}_2\text{O}$  và  $\text{H}_2\text{SO}_4$                       B:  $\text{Na}_2\text{SO}_4$  và  $\text{BaCl}_2$   
C:  $\text{NaOH}$  và  $\text{H}_2\text{SO}_4$                       D:  $\text{NaOH}$  và  $\text{MgCl}_2$

**Câu 3.** Dùng quỳ tím có thể phân biệt các chất riêng biệt trong dãy sau

- A.  $\text{NaOH}$ ,  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ,  $\text{HCl}$ ;                      B.  $\text{KNO}_3$ ,  $\text{NaOH}$ ,  $\text{Na}_2\text{SO}_4$   
C.  $\text{MgSO}_4$ ,  $\text{Na}_2\text{SO}_4$ ,  $\text{Ba(OH)}_2$                       D.  $\text{FeCl}_2$ ,  $\text{NaOH}$ ,  $\text{FeCl}_3$

**Câu 4.** Cho dây sắt sạch vào dung dịch  $\text{CuSO}_4$ , sau một thời gian:

- A. Màu xanh lam của dung dịch ban đầu nhạt dần, khối lượng dây kim loại tăng.  
B. Màu dung dịch không có gì thay đổi, khối lượng dây kim loại tăng  
C. Màu xanh lam của dung dịch ban đầu nhạt dần, khối lượng dây kim loại giảm.  
D. Màu xanh lam của dung dịch ban đầu nhạt dần, khối lượng dây kim loại không có gì thay đổi

**Câu 5.** Chất nào sau đây vừa tác dụng được với dung dịch  $\text{NaOH}$  vừa tác dụng dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ?

- A.  $\text{Cu}$                       B.  $\text{Mg}$                       C.  $\text{Al}$                       D.  $\text{Fe}$

**Câu 6** Dãy chất nào sau đây có các chất đều phản ứng với dung dịch axit clohydric

- A:  $\text{CuO}$ ,  $\text{Cu}$ ,  $\text{Fe}$                       B:  $\text{Fe}_2\text{O}_3$ ,  $\text{Fe}$ ,  $\text{Cu}$   
C:  $\text{Cu}$ ,  $\text{Fe}_2\text{O}_3$ ,  $\text{CuO}$                       D:  $\text{Fe}$ ,  $\text{Fe}_2\text{O}_3$ ,  $\text{CuO}$

**Câu 7.** Có hỗn hợp khí  $\text{CO}$  và  $\text{CO}_2$ . Có thể dẫn hỗn hợp khí qua chất nào sau đây để tách  $\text{CO}$  ra khỏi hỗn hợp?

- A.  $\text{H}_2\text{O}$                       B. dd  $\text{NaCl}$                       C. dd  $\text{HCl}$                       D.  $\text{Ca(OH)}_2$



3. Cho các kim loại sau: Ag; Cu; Mg; Fe; Al. Kim loại nào tác dụng được với dd HCl; H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> loãng giải phóng khí hiddro:

A. Al ; Fe ; Ag      C. Mg; Fe ; Ag      B. Mg; Fe; Al      D. Mg; Fe ; Cu.

4. Trường hợp nào tạo ra kết tủa khi trộn hai dd lại với nhau

A. dd NaCl và dd AgNO<sub>3</sub>                      B. dd Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> và dd KCl  
C. dd ZnSO<sub>4</sub> và dd CuCl<sub>2</sub>                      D. dd Na<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> và dd AlCl<sub>3</sub>

5. Có 3 kim loại: Al; Fe; Cu và 3 dd ZnSO<sub>4</sub>; AgNO<sub>3</sub>; CuCl<sub>2</sub> Kim loại tác dụng được với cả 3 dd trên là:

A. Cu                      B. Al                      C. Fe                      D. Không có kim loại nào

6. Có các dd H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>; NaCl; BaCl<sub>2</sub>.

Chọn thuốc thử nào sau đây để phân biệt các dd trên ?

A. Kim loại Zn      C. dd AgNO<sub>3</sub>      B. Phenolphtalein      D. Kim loại Na

## II. Cho các chất sau:

a. HCl; b. Na<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>; c. Ca(OH)<sub>2</sub>; d. H<sub>2</sub>; e. CuO; g. H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>; h. SO<sub>3</sub>

Hãy chọn một chất thích hợp vào dấu ..... rồi hoàn thành PTHH

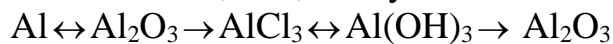
- 1 .....+ H<sub>2</sub>O → H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>
- 2 Ca + H<sub>2</sub>O → Ca(OH)<sub>2</sub> +.....
- 3 .....+ H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> → CuSO<sub>4</sub> + H<sub>2</sub>O
4. BaCl<sub>2</sub> + ..... → BaSO<sub>4</sub> + 2NaCl

## III. Hãy chọn hiện tượng thí nghiệm ở cột 1 sao cho phù hợp với thí nghiệm ở cột 2

Thí nghiệm	Hiện tượng
1/ Cho Fe vào dd CuSO <sub>4</sub>	A/ Xuất hiện kết tủa màu trắng
2/ Cho kim loại Zn vào dd HCl	B/Chất rắn tan hết ,dd thu được có màu vàng nâu
3/Cho CuO vào dd H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub>	C/ Xuất hiện chất rắn có màu vàng đỏ
4/Cho dd Ba(NO <sub>3</sub> ) <sub>2</sub> vào dd H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub>	D/ Chất rắn tan hết , dd thu được có màu xanh
	E/Có khí H <sub>2</sub> bay lên
	1..... 2..... 3..... 4.....

## II. Tự luận

**Câu1:** Viết PTHH thực hiện chuyển hóa sau:



**Câu 2 :** Cho các chất: Cu, Ba(OH)<sub>2</sub>, Al, MgO, NaCl.

- a) Những chất nào tác dụng được với dung dịch HCl?
- b) Viết các phương trình phản ứng xảy ra?

**Câu 3:** Cho 11,2 gam Fe phản ứng với dd HCl 10% vừa đủ.

- a. Viết PTHH xảy ra?
- b. Tính thể tích khí thu được ở đktc và khối lượng axit cần dùng.
- c. Tính nồng độ phần trăm muối thu được sau phản ứng.